

TÍNH TỪ VÀ CỤM TÍNH TỪ

I – ĐẶC ĐIỂM CỦA TÍNH TỪ

1. Tìm tính từ trong các câu sau :

a) *Éch cứ tướng bầu trời trên đầu chỉ bé bằng chiếc vung và nó thì oai như một vị chúa tể.*

(*Éch ngồi đáy giếng*)

b) *Nắng nhạt ngả màu vàng hoe. Trong vườn, lắc lư những chùm quả xoan vàng lim [...]. Từng chiếc lá mít vàng ôi. Tàu đu đủ, chiếc lá săn héo lại mỏ năm cánh vàng tươi.*

(Tô Hoài)

2. Kể thêm một số tính từ em biết và nêu ý nghĩa khái quát của chúng.

3. So sánh tính từ với động từ :

- Về khả năng kết hợp với các từ *đã, sẽ, đang, cũng, vẫn, hãy, chờ, dừng*, ...
- Về khả năng làm chủ ngữ, vị ngữ trong câu.

Ghi nhớ

- *Tính từ là những từ chỉ đặc điểm, tính chất của sự vật, hoạt động, trạng thái.*
- *Tính từ có thể kết hợp với các từ *đã, sẽ, đang, cũng, vẫn*, ... để tạo thành cụm tính từ. Khả năng kết hợp với các từ *hãy, chờ, dừng* của tính từ rất hạn chế.*
- *Tính từ có thể làm vị ngữ, chủ ngữ trong câu. Tuy vậy, khả năng làm vị ngữ của tính từ hạn chế hơn động từ.*

II – CÁC LOẠI TÍNH TỪ

1. Trong số các tính từ vừa tìm được ở phần I :

– Những từ nào có khả năng kết hợp với các từ chỉ mức độ (*rất, hơi, khá, lắm, quá, ...*) ?

– Những từ nào không có khả năng kết hợp với các từ chỉ mức độ ?

2. Hãy giải thích hiện tượng trên.

Ghi nhớ

Có hai loại tính từ đáng chú ý là :

- *Tính từ chỉ đặc điểm tương đối (có thể kết hợp với từ chỉ mức độ);*
- *Tính từ chỉ đặc điểm tuyệt đối (không thể kết hợp với từ chỉ mức độ).*

III – CỤM TÍNH TỪ

1. Vẽ mô hình cấu tạo của những cụm tính từ in đậm trong các câu sau :

– Cuối buổi chiều, Huế thường trở về trong một vẻ yên tĩnh lạ lùng đến nỗi tôi cảm thấy hình như có một cái gì đang lảng xuống thêm một chút nữa trong thành phố vốn đã rất yên tĩnh này.

(Theo Hoàng Phủ Ngọc Tường)

– [...] Trời bây giờ trong vắt, thăm thẳm và cao, mặt trăng nhỏ lại, sáng vắng vặc ở trên không.

(Thạch Lam)

2. Tìm thêm những từ ngữ có thể làm phụ ngữ ở phần trước, phần sau cụm tính từ. Cho biết những phụ ngữ ấy bổ sung cho tính từ trung tâm những ý nghĩa gì.

Ghi nhớ

- Mô hình cụm tính từ :

Phần trước	Phần trung tâm	Phần sau
vẫn/còn/đang	trẻ	như một thanh niên

- Trong cụm tính từ :

– Các phụ ngữ ở phần trước có thể biểu thị quan hệ thời gian ; sự tiếp diễn tương tự, mức độ của đặc điểm, tính chất ; sự khẳng định hay phủ định ; ...

– Các phụ ngữ ở phần sau có thể biểu thị vị trí ; sự so sánh ; mức độ, phạm vi hay nguyên nhân của đặc điểm, tính chất ; ...

IV – LUYỆN TẬP

1. Dưới đây là năm câu của năm ông thầy bói nhận xét về con voi (truyện Thầy bói xem voi). Tìm cụm tính từ trong các câu ấy.

- a) Nó sun sun như con đỉa.
- b) Nó chần chẵn như cái đòn càn.
- c) Nó bè bè như cái quạt thóc.
- d) Nó sừng sững như cái cột đình.
- đ) Nó tun tun như cái chổi sể cùn.

2. Việc dùng các tính từ và phụ ngữ so sánh trong những câu trên có tác dụng phê bình và gây cười như thế nào ?

Gợi ý :

– Xét về mặt cấu tạo, tính từ trong những câu trên thuộc kiểu cấu tạo nào ? Từ có cấu tạo như vậy thường có tác dụng gì ?

– Hình ảnh mà các tính từ trên gợi ra có lớn lao, khoáng đạt không ?
Các sự vật được đem so sánh với con voi là những sự vật như thế nào ? Điều đó nói lên đặc điểm gì của năm ông thầy bói ?

3. Trong truyện *Ông lão đánh cá và con cá vàng*, ông lão tội nghiệp phải ra biển năm lần để cầu xin con cá tha thứ mặn lòng tham không đáy của vợ. Mỗi lần như vậy, biển xanh được tả một khác. Hãy so sánh cách dùng động từ và tính từ trong năm câu văn tả biển ấy và cho biết những khác biệt đó nói lên điều gì.

- Lần 1 (xin cái máng lợn mới) : *Biển gợn sóng êm ả.*
- Lần 2 (xin một ngôi nhà mới) : *Biển xanh đã nổi sóng.*
- Lần 3 (xin cho vợ làm nhất phẩm phu nhân) : *Biển xanh nổi sóng dữ dội.*
- Lần 4 (xin cho vợ làm nữ hoàng) : *Biển nổi sóng mù mịt.*
- Lần 5 (xin cho vợ làm Long Vương) : *Một cơn sóng kinh khủng kéo đến, mặt biển nổi sóng ầm ầm.*

4. Quá trình thay đổi từ không đến có, rồi từ có trở lại không trong đời sống của vợ chồng người đánh cá (truyện *Ông lão đánh cá và con cá vàng*) thể hiện qua cách dùng các tính từ trong những cụm danh từ sau đây như thế nào ?

- a) *cái máng lợn đã sút mẻ* → *một cái máng lợn mới* → *cái máng lợn sút mẻ.*
- b) *một túp lều nát* → *một ngôi nhà đẹp* → *một tòa lâu đài to lớn* → *một cung điện nguy nga* → *túp lều nát ngày xưa.*